

Bản án số: 12/2019/HS-ST

Ngày: 15-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chính

2. Ông Nguyễn Kim Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bảo Trâm-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vĩ - Kiểm sát viên

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2019/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1996; nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Tô Thị P; chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Đây là lần đầu tiên bị cáo có hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2019; đến ngày 21/3/2019 được tại ngoại.

Bị cáo có mặt

- Bị hại: Ông Lý Văn L, sinh năm 1969

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau

Ông L có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 14/3/2019, Nguyễn Văn T đến nhà ông Lý Văn L để dự đám cúng cơm. Đến 21 giờ cùng ngày, ông L nhậu say nên vào phòng trong nhà ngủ trước. Lúc này, khách về gần hết, chỉ còn lại T, vợ ông L là bà Trần Thị D, Nguyễn Minh Đ (con rể ông L), chị Trần Thị H, vợ chồng anh S tiếp tục nhậu và ca hát. Đến 21

giờ 30 phút cùng ngày, T nói với bà D là để đi vào nhà kêu ông L ra nhận tiếp. Khi T đi vào phòng, do phòng không có cửa, T thấy ông L ngủ say và T có kêu hai ba tiếng “Anh Tư ơi”, nhưng ông L không trả lời. Lúc này, T thấy ông L có đeo sợi dây chuyền vàng trên cổ nên mới nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền trả nợ. Quan sát xung quanh không có ai, nên T liền dùng tay gỡ sợi dây chuyền của ông L bỏ vào túi quần đi ra cửa sau rồi vòng lên phía sân trước nhà ông L tham gia nhận và hát tiếp cùng mọi người. Nhận khoảng 30 phút, T từ giã ra về. Về đến nhà, T lấy sợi dây chuyền vừa trộm được cất giấu trên mái hiên nhà rồi đi ngủ.

Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 20/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thới Bình, kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng vàng có trọng lượng 04 chỉ 08 phân 07 ly, dạng khoen lật, có tổng chiều dài 55cm, trên móc khoen có kí hiệu 50 T.BINH, 960KHCM. Tổng giá trị tài sản còn lại là 16.801.500 đồng.

- Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 26 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Qua đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/3/2019, Nguyễn Văn T lợi dụng không có người trông coi tài sản, đã lén lút chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền bằng

vàng đang đeo trên cổ của ông Lý Văn L trong lúc ông L đang ngủ tại nhà thuộc ấp M, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau. Kết quả định giá xác định được sợi dây chuyền bằng vàng có giá trị là 16.801.500 đồng.

[3] Với hành vi và giá trị tài sản chiếm đoạt như trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Chỉ vì động cơ vụ lợi mà bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu riêng của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ sau đây cho bị cáo: Phạm tội chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức thấp của khung hình phạt để phạt tù đối với bị cáo và cho hưởng án treo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sợi dây chuyền được thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị kết án nên bị cáo phải chịu.

[9] Tại phiên tòa: Bị cáo có mặt nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Phạt bị cáo T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự;

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS nd tỉnh Cà Mau;
- VKS nd huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới bình;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THA dân sự huyện Thới Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế